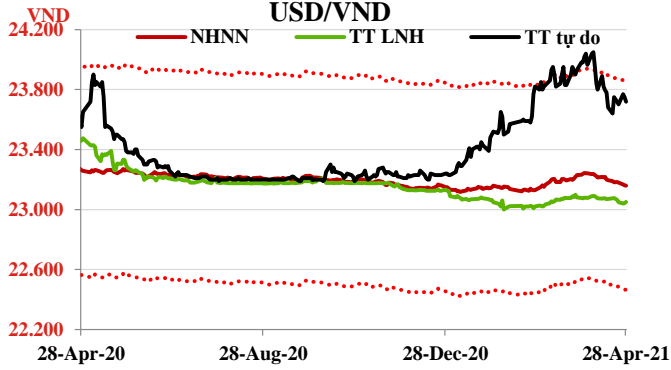


**Tin trong nước ngày 28/04**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 28/04, tỷ giá trung tâm được NHNN niêm yết ở mức 23.160 VND/USD, giảm nhẹ 01 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.805 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.050 VND/USD, tăng 07 đồng so với phiên 27/04. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 20 đồng ở chiều mua vào và 30 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.650 - 23.720 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 28/04, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,03 - 0,10 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,03 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,06%; 1W 1,30%; 2W 1,25% và 1M 1,30%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 - 0,02 đpt ở các kỳ hạn dài hơn, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,18%; 2W 0,23%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tiếp tục tăng ở tất cả các kỳ hạn, chốt phiên tại: 3Y 0,69%; 5Y 1,20%; 7Y 1,48%; 10Y 2,37%; 15Y 2,60%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 28/04, KBNN huy động thành công 7.142/8.750 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 82%). Trong đó, kỳ hạn 5 năm huy động được 669/1.000 tỷ đồng, kỳ hạn 10 năm huy động 3.900/4.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động 1.823/3.000 tỷ đồng, kỳ hạn 30 năm huy động toàn bộ 750 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 5 năm tại 1,16%/năm (+0,01%); kỳ hạn 10 năm tại 2,36%/năm (+0,02%); kỳ hạn 15 năm tại 2,56%/năm (+0,01%); kỳ hạn 30 năm không đổi tại 3,05%/năm.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, sau ít phút rung lắc giảm cơ ở đầu phiên, nhiều cổ phiếu lớn đồng loạt tăng giá, giúp thị trường tràn ngập sắc xanh. Chốt phiên, VN-Index tăng 9,80 điểm (+0,80%) lên 1.229,55 điểm; HNX-Index tăng 1,51 điểm (+0,54%) lên 282,07 điểm; UPCoM-Index tăng 0,70 điểm (+0,88%) đạt 80,12 điểm. Thanh khoản thị trường tương tự phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt trên 17.500 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 395 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính từ đầu năm đến ngày 20/04/2021, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 12,25 tỷ USD, giảm 0,7% so với cùng kỳ năm 2020, tuy nhiên vốn thực hiện ước đạt 5,5 tỷ USD, tăng tương ứng 6,8%. Theo đó, có 451 dự án mới được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giảm 54,2% so với cùng kỳ năm 2020, với tổng vốn đăng ký đạt gần 8,5 tỷ USD, tăng 24,7% so với cùng kỳ; có 263 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư, giảm 21,5% so với cùng kỳ, tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt trên 2,7 tỷ USD, giảm 10,6% so với cùng kỳ; có 1.151 lượt góp vốn, mua cổ phần của NĐTNN, giảm 64,1% so với cùng kỳ, tổng giá trị vốn góp đạt trên 1 tỷ USD, giảm 57,8%.**
- Báo cáo Triển vọng Phát triển châu Á (ADO) 2021 của Ngân hàng Phát triển Châu Á ADB nhận định, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam được dự báo sẽ phục hồi ở mức 6,7% trong năm nay, bất chấp sự bùng phát trở lại của đại dịch Covid-19 ở các quốc gia lân cận, và tăng lên 7,0% trong năm 2022. Giá dầu thế giới và tiêu dùng nội địa cùng gia tăng, dự kiến sẽ đẩy tỷ lệ lạm phát lên 3,8% trong năm nay và 4,0% trong năm 2022.**


**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.06	0.04	0.15	0.00	3Y	0.69	0.008
1W	1.30	0.10	0.18	-0.01	5Y	1.20	0.008
2W	1.25	0.03	0.23	-0.02	7Y	1.48	0.010
1M	1.30	-0.03	0.33	-0.01	10Y	2.37	0.003
2M	1.40	0.00	0.43	-0.01	15Y	2.60	0.017
3M	1.50	0.03	0.54	-0.04			
6M	1.90	-0.10	0.88	0.00			
9M	2.60	0.01	1.26	0.06			
1Y	3.19	0.08	1.37	0.11			

Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

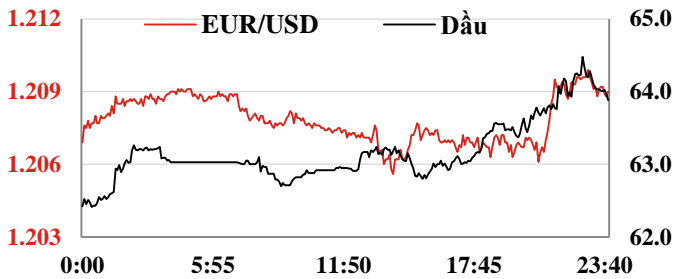
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
27-04-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
26-04-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-
23-04-21	1	7	2.50	1.000	-	-	-	-

**Thị trường TPCP sơ cấp**

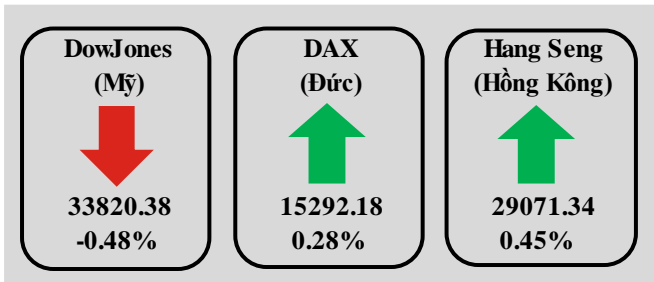
đơn vị: tỷ đồng

TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	28-Apr-21	5	1000	669	1.16%	0.01%
MOF	28-Apr-21	10	4000	3900	2.36%	0.02%
MOF	28-Apr-21	15	3000	1823	2.56%	0.01%
MOF	28-Apr-21	30	750	750	3.05%	0.00%
<b>Tổng</b>			<b>8750</b>	<b>7142</b>		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1229.55	282.07	80.12
%/ngày	0.80%	0.54%	0.89%
%/31/12/2020	11.39%	38.9%	7.6%
KLGD (tr.đ.vị)	612.70	85.75	28.9
GTGD (tỷ đ)	15409.99	1704.87	404.33
NDINN mua (tỷ đ)	1801.73	8.29	0.33
NDINN bán (tỷ đ)	1408.79	5.99	0.55



	28 Apr 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.61	-0.33%	-0.60%	0.75%
USD/CNY	6.48	-0.09%	-0.20%	-0.73%
USD/EUR	0.82	-0.27%	-0.74%	0.74%
USD/JPY	108.59	-0.08%	0.50%	5.18%
USD/KRW	1109.88	-0.31%	-0.58%	2.34%
USD/SGD	1.32	-0.08%	-0.29%	0.30%
USD/TWD	27.86	-0.23%	-0.84%	-0.78%
USD/THB	31.35	0.00%	0.10%	4.36%
USD/VND Trung tâm	23160	0.00%	-0.09%	0.13%
USD/VND LNH	23050	0.03%	-0.12%	-0.16%
USD/VND tự do	23650	-0.08%	-0.04%	1.50%
Vàng	1781.32	0.26%	-0.68%	-6.07%
Dầu	63.86	1.46%	4.09%	31.62%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0731	-0.0009		
SW	0.0828	-0.0037		
1M	0.1133	0.0030	0.2650	0.0000
2M	0.1474	0.0019		
3M	0.1855	0.0084	0.4375	0.0000
6M	0.2060	-0.0083	0.5916	0.0000
1Y	0.2838	0.0011	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 26/04/2021

**Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương**

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	10/06/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	10/06/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	06/05/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	04/05/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

**Tin quốc tế**

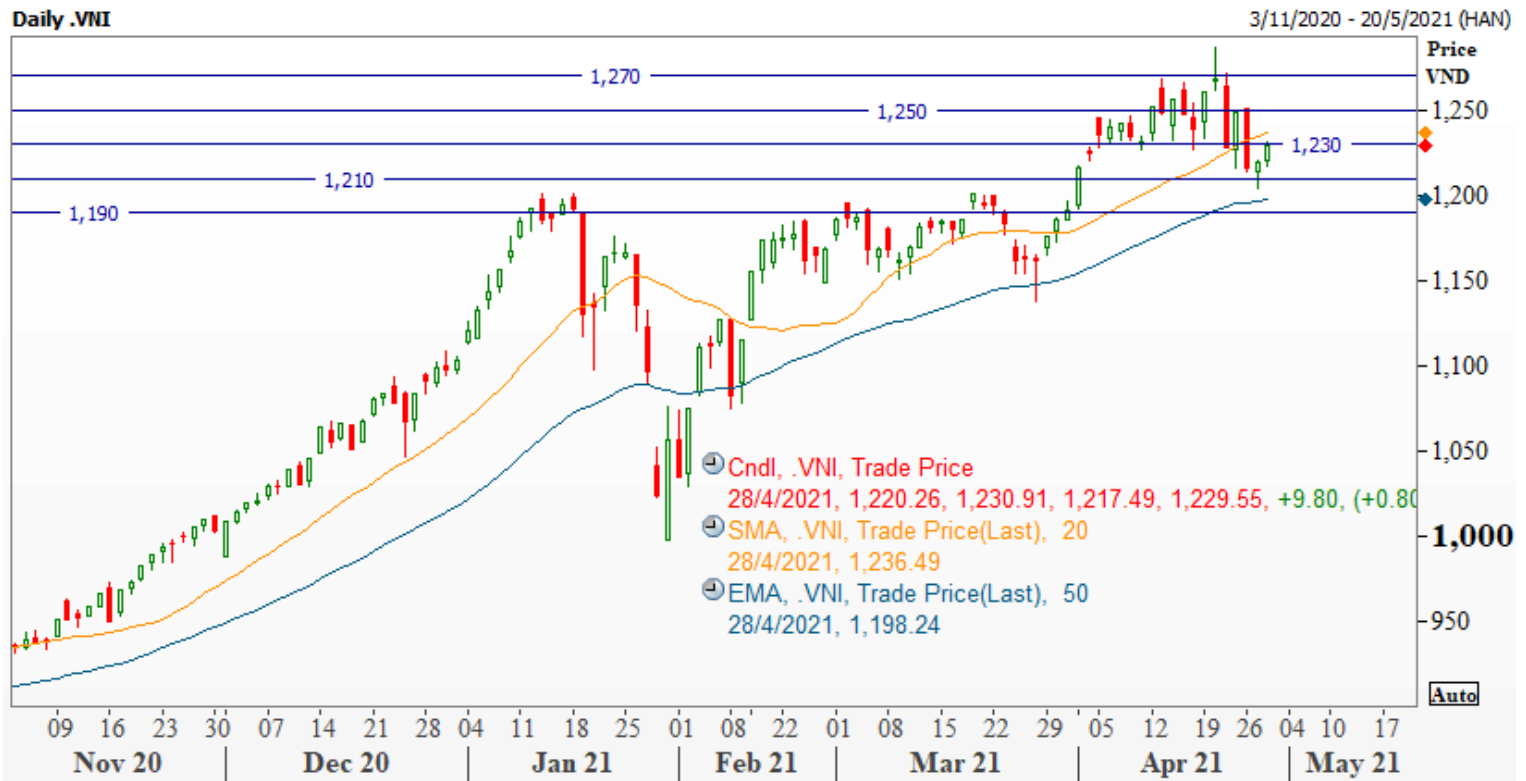
- Sau phiên họp chính sách diễn ra trong 2 ngày 27-28/5, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed đã quyết định giữ nguyên lãi suất chính sách và chương trình mua tài sản, nâng triển vọng kinh tế nước này khi cho rằng Mỹ dần hồi phục sau đại dịch Covid-19.** Fed cho rằng lạm phát đã tăng lên nhưng là do “các yếu tố nhất thời” và do “hiệu ứng số”. Các quan chức NHTW này lạc quan về sự hồi phục của kinh tế Mỹ khi số liệu kinh tế mới đây cho thấy triển vọng tươi sáng hơn. Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu đã xuống mức thấp nhất kể từ đại dịch khi thị trường mở cửa trở lại, niềm tin tiêu dùng đạt mức cao nhất 14 tháng, doanh số bán lẻ tăng mạnh nhất kể từ tháng 5/2020. Tuy nhiên, so với trước đại dịch, vẫn còn trên 8 triệu người bị mất việc làm, do đó các quan chức Ủy ban Thị trường mở Liên bang FOMC thông báo vẫn tiếp tục chính sách tiền tệ nới lỏng như hiện nay. Thông báo sau cuộc họp không cho thấy một chỉ báo nào về việc thu hẹp chương trình mua tài sản bao gồm TPCP Mỹ và chứng khoán có tài sản cầm cố với khối lượng 120 tỷ USD/tháng, đồng thời lãi suất chính sách vẫn được giữ nguyên ở mức 0,00-0,25%.
- Liên minh Châu Âu EU và nước Anh chính thức ký kết thỏa thuận thương mại hậu Brexit.** Cụ thể, Nghị viện Châu Âu EP ngày 28/04/2021 đã bỏ phiếu Thỏa thuận Thương mại và hợp tác EU-Anh TCA với 660 phiếu thuận, 5 phiếu chống, 32 phiếu trắng, theo đó chính thức định hình mối quan hệ thương mại giữa EU và Vương quốc Anh thời kỳ hậu Brexit. Trước đó, nước Anh đã thông qua văn kiện này ngay trong ngày 30/12/2020. Thỏa thuận này bao gồm các quy định nhằm đảm bảo tự do thương mại với hàng hóa sản xuất tại Anh xuất sang EU và ngược lại, thiết lập các quy định về hợp tác trong một số lĩnh vực, bao gồm đánh bắt cá, hàng không, vận tải cùng một số dịch vụ khác.
- Nước Úc đón một số thông tin kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, CPI tại nước Úc tăng 0,6% q/q trong quý I/2021, yếu hơn mức tăng 0,9% của quý 4/2020 đồng thời là mức dự báo của các chuyên gia. So với cùng kỳ 2021, CPI tại quốc gia này tăng 1,1%. Các nhà phân tích dự báo CPI y/y của quý II/2021 có thể sẽ tăng cao đột biến, do CPI quý II/2020 giảm 1,9% q/q dưới ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Trong cuộc họp gần nhất ngày 06/04, NHTW Úc cho biết sẽ không tăng LSCS cho tới khi lạm phát của nước này bền vững trong ngưỡng mục tiêu 2,0% – 3,0%. Tiếp theo, cán cân thương mại Úc thặng dư 8,5 tỷ AUD trong tháng 3, cao hơn mức thặng dư 8,1 tỷ của tháng trước đó.

**Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
28-04	6:50	*	Doanh số bán lẻ Nhật Bản yy T3	5,2	4,6	-1,5
28-04	8:30	***	CPI Úc qq Q1	0,6	0,9	0,9
28-04	8:30	*	Cán cân thương mại Úc T3	8,50B		8,10B
28-04	13:00	*	Niềm tin tiêu dùng Đức T4	-8,8	-4,1	-6,2
28-04	19:30	*	Cán cân thương mại Mỹ T3	-90,6B	-88,2B	-86,7B
29-04	1:00	***	LSCS Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed		<0,25	<0,25
29-04	13:00	*	Chỉ số giá nhập khẩu Đức mm T3		0,9	1,7
29-04	All day	*	CPI sơ bộ Đức mm T4		0,5	0,5
29-04	19:30	***	GDP chi tiết Mỹ qq Q1		6,8	4,3
29-04	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w		545K	547K
29-04	21:00	**	Doanh số nhà chờ bán tại Mỹ mm T3		4,2	-10,6

# PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

## VN-INDEX



VN-Index tiếp tục tăng mức 1.229,55 điểm. Các đường trung bình động ngắn và trung hạn đang ở trạng thái nằm ngang, chỉ số có thể đi vào giai đoạn biến động giằng co trong vùng từ quanh 1.200 điểm đến vùng 1.260-1.280 điểm trong ngắn hạn.

Nguưỡng hỗ trợ: 1.200 – 1.180

Nguưỡng kháng cự: 1.240 – 1.260

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)